

Số: **1513** /UBND-GDĐT

Quận 12, ngày **15** tháng 3 năm 2024

Về việc triển khai chính sách thuế
đối với các đơn vị sự nghiệp
giáo dục công lập

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận.

Căn cứ Công văn số 970/SGDDĐT-KHTC ngày 26/02/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về chính sách thuế đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập.

Ủy ban nhân dân quận đề nghị các đơn vị nghiên cứu triển khai thực hiện Công văn số 1608/CTTPHCM-TTHT ngày 01/02/2024 của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về chính sách thuế đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập, Công văn số 13579/CT-TTHT ngày 19/10/2020 của Tổng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc chính sách thuế và Công văn số 7190/CTTPHCM-TTHT ngày 04/10/2021 của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về thuế thu nhập doanh nghiệp đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập (*đính kèm các công văn*) để thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thuế.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, đề nghị các đơn vị có ý kiến liên hệ với Chi cục Thuế khu vực Quận 12 - huyện Hóc Môn để được hướng dẫn cụ thể. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND quận: (CT, PCT/VX);
- VP. UBND quận;
- CCTKVQ12-HM;
- Lưu: VT, GDĐT.

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Võ Thị Chính

Người ký: Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh

Email: vpcucthue.hcm@gdt.gov.vn

Cơ quan: Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh

Thời gian ký: 04.10.2021 14:44:35 +07:00

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~7190~~ /CTTPHCM-TTHT
V/v: thuế TNDN đơn vị sự nghiệp
giáo dục và đào tạo công lập

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 66-68 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Công văn số 3823/GDĐT-KHTC ngày 13/11/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với các đơn vị sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Về nội dung này, Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh đã có Văn bản báo cáo Tổng cục Thuế với đề xuất kiến nghị: Trong thời gian chưa ban hành Nghị định quy định về cơ chế tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP), đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo chưa phải nộp thuế TNDN đối với khoản thu học phí trong phạm vi khung giá theo quy định của cơ quan có thẩm quyền ban hành chưa tính đầy đủ chi phí.

Ngày 11/6/2021, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2057/TCT-CS trả lời Cục Thuế Thành phố (bản chụp kèm theo). Theo đó, trên cơ sở Luật Giá ngày 20/6/2012 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013) quy định dịch vụ giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục, đào tạo của Nhà nước thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, và quy định pháp luật về Thuế TNDN (Luật Thuế TNDN và các Nghị định của Chính phủ quy định, hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNDN), về nguyên tắc đơn vị sự nghiệp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế TNDN xác định được doanh thu, chi phí, thu nhập thì số thuế TNDN phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất; trường hợp các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế TNDN tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp. Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỷ lệ này là 2%.

Về việc khấu trừ tỷ lệ 40% khoản thu học phí để tạo nguồn cải cách tiền lương theo Thông tư số 46/2019/TT-BTC ngày 23/7/2019 của Bộ Tài chính, nếu xác định là khoản chi phí được trừ khi tính thu nhập tính thuế (theo phương pháp doanh thu trừ chi phí) và thỏa mãn điều kiện theo quy định của pháp luật Thuế TNDN thì các cơ sở giáo dục, đào tạo được trừ khi tính thuế TNDN.

Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh kính gửi quý Sở nội dung trên để phối hợp triển khai đến các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn. Trường hợp cần xem xét đối với khoản trích lập để tạo nguồn cải cách tiền lương, đề

ngợi quý Sở trình bày phương pháp trích lập cụ thể để Cục Thuế Thành phố trả lời hoặc báo cáo Tổng cục Thuế hướng dẫn thực hiện.

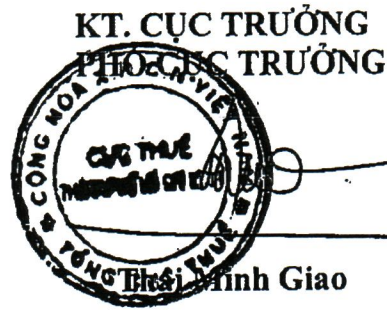
Trong quá trình triển khai thực hiện, quý Sở vui lòng tổng hợp vướng mắc, kiến nghị của các đơn vị và phối hợp với Cục Thuế Thành phố để báo cáo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn kịp thời.

Trân trọng./ *phuc*

Nơi nhận: *phuc*

- Như trên;
- Sở Tài chính “để phối hợp”;
- BLĐ Cục Thuế TP;
- Chi cục Thuế QH, KV “để quản lý thuế”;
- Các Phòng TTKT “để quản lý thuế”;
- Phòng NVDTPC;
- Lưu: VT, TTHT (hxn-4ban)

152261



**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13519 /CT - TTHT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 10 năm 2020
V/v Chính sách thuế

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 05/4/2019, Cục Thuế Thành phố có Công văn số 3252/CT-TTHT trao đổi với quý Sở về khoản thu thực hiện Đề án chương trình tích hợp và khoản thu học ngoại ngữ đối với người nước ngoài.

Ngoài khoản thu trên, Cục Thuế Thành phố cũng nhận được kiến nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch một số quận như quận Tân Bình, Gò Vấp, quận 10 ... về chính sách thuế đối với các khoản thu được quý Sở triển khai tại Công văn số 2772/GDĐT-KHTC ngày 31/8/2020, Công văn số 2796/GDĐT-KHTC ngày 14/8/2019, Công văn số 3217/GDĐT-KHTC ngày 17/9/2018, Công văn số 2850/GDĐT-KHTC ngày 21/8/2018, Công văn số 2871/GDĐT-KHTC ngày 22/8/2018 bổ sung Hướng dẫn Liên Sở số 3204/HDLS/GDĐT-TC ngày 21/9/2016.

Theo Công văn số 2850/GDĐT-KHTC ngày 21/8/2018 của quý Sở có đề cập nghĩa vụ thuế được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 7686/BTC-CST ngày 12/6/2017 của Bộ Tài chính lấy ý kiến các cơ quan về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo.

Về nội dung này, ngày 09/8/2018, Cục Thuế Thành phố có Công văn số 7901/CT-TTHT đề xuất Tổng cục Thuế việc áp dụng chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục tạm thời thực hiện theo điểm 2 Công văn số 7686/BTC-CST ngày 12/6/2017 của Bộ Tài chính. Cụ thể, đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo chưa phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu học phí trong phạm vi khung giá theo quy định của cơ quan có thẩm quyền ban hành chưa tính đầy đủ chi phí (Các khoản thu khác ngoài học phí phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định).

Trên cơ sở Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Công văn số 551/TB-VPCP ngày 28/11/2017 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến kết luận của Lãnh đạo Chính phủ, Tổng cục Thuế đã có Công văn số 3002/TCT-CS ngày 28/7/2020 về chính sách thuế trả lời Cục Thuế tỉnh Bình Phước và gửi Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (bản chụp kèm theo). Theo đó, về nguyên tắc đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ.

Cục Thuế Thành phố kính gửi quý Sở nội dung trên để phối hợp triển khai đến các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, quý Sở vui lòng tổng hợp vướng mắc, kiến nghị của các đơn vị và phối hợp với Cục Thuế Thành phố để báo cáo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn kịp thời.

Trân trọng./. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Tổng cục Thuế “để báo cáo”;
- Sở Tài chính;
- BLĐ Cục Thuế TP;
- Chi cục Thuế QH, KV;
- Phòng NVDTTC; P.TTKT3;
- Lưu VT, TTHT

173403

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Nam Bình

Số: 1608 /CTTPHCM-TTHT
V/v chính sách thuế đơn vị sự nghiệp
giáo dục và đào tạo công lập

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 02 năm 2024

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 66-68 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tiếp nhận Văn bản số 440/GDĐT-KHTC ngày 22/01/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về chính sách thuế đối với các đơn vị sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến như sau:

Tại Điều 99, Điều 101 Luật Giáo dục ngày 14/6/2019 quy định như sau:

"Điều 99. Học phí, chi phí của dịch vụ giáo dục, đào tạo

1. Học phí là khoản tiền người học phải nộp để chi trả một phần hoặc toàn bộ chi phí của dịch vụ giáo dục, đào tạo. Mức học phí được xác định theo lộ trình bảo đảm chi phí dịch vụ giáo dục, đào tạo do Chính phủ quy định; đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và Luật Giáo dục đại học.

...

6. Cơ chế thu và quản lý học phí, các khoản thu dịch vụ trong hoạt động giáo dục được quy định như sau:

a) Chính phủ quy định cơ chế thu và quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học công lập;

b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua;

d) Cơ sở giáo dục dân lập, cơ sở giáo dục tư thục được quyền chủ động xây dựng mức thu học phí và các dịch vụ khác bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy hợp lý. Thực hiện công khai chi phí của dịch vụ giáo dục, đào tạo và mức thu theo cam kết trong đề án thành lập trường, công khai cho từng khóa học, cấp học, năm học theo quy định của pháp luật.

...



Điều 101. Chế độ tài chính đối với cơ sở giáo dục

1. Cơ sở giáo dục công lập thực hiện quản lý các khoản thu, chi tài chính, quản lý sử dụng tài sản theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý sử dụng tài sản công và quy định khác của pháp luật có liên quan; thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thuế và công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

2. Cơ sở giáo dục dân lập, cơ sở giáo dục tư thục hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính, thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thuế, định giá tài sản và công khai tài chính theo quy định của pháp luật. Khoản thu của cơ sở giáo dục dân lập, cơ sở giáo dục tư thục được dùng để chi cho các hoạt động của cơ sở giáo dục, thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, thiết lập quỹ đầu tư phát triển và các quỹ khác của cơ sở giáo dục, phần còn lại được phân chia cho nhà đầu tư theo tỷ lệ vốn góp, trừ cơ sở giáo dục hoạt động không vì lợi nhuận."

➤ Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 (sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành) của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo như sau:

"Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo là số tiền người sử dụng dịch vụ phải trả cho từng dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp, bao gồm: học phí (theo các cấp học và trình độ đào tạo) và giá các dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (giá dịch vụ tuyển sinh; ... giá các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo).

2. Học phí là khoản tiền mà người học phải nộp để chi trả một phần hoặc toàn bộ chi phí của dịch vụ giáo dục, đào tạo. Mức học phí được xác định theo lộ trình bảo đảm chi phí dịch vụ giáo dục, đào tạo quy định tại Nghị định này.

...

Điều 4. Quản lý nhà nước về giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

...

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về học phí, giá các dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung hoặc mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý để áp dụng tại địa phương.

...

Điều 5. Nguyên tắc xác định giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

1. Giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo được xác định theo các quy định của pháp luật về giá và quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

...

Điều 13. Quản lý và sử dụng học phí

1. Cơ sở giáo dục công lập sử dụng học phí theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và tổng hợp vào báo cáo tài chính hằng năm của cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

...

3. Cơ sở giáo dục thực hiện quản lý các khoản thu, chi học phí theo chế độ kế toán, kiểm toán, thuế và công khai tài chính theo quy định của pháp luật; thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp."

➤ Tại điểm a và điểm c khoản 2 Điều 3 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định:

"2. Điều khoản chuyển tiếp:

a) Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập

Trường hợp Hội đồng nhân dân các tỉnh và các cơ sở giáo dục đã ban hành khung học phí hoặc mức thu học phí năm học 2023 - 2024 theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức học phí tăng so với năm học 2021 - 2022 thì ngân sách địa phương đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với số thu học phí năm học 2021 - 2022. Mức hỗ trợ cho từng cơ sở giáo dục do địa phương xem xét quyết định.

Trường hợp Hội đồng nhân dân các tỉnh và các cơ sở giáo dục đã ban hành khung học phí hoặc mức thu học phí năm học 2023 - 2024 theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức học phí tăng so với năm học 2021 - 2022 nhưng ngân sách địa phương không đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với mức thu học phí năm học 2021 - 2022 thì phải thực hiện điều chỉnh theo quy định của Nghị định này.

...

c) Đối với các cơ sở giáo dục đã được phê duyệt phương án tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được tiếp tục thực hiện cơ chế thu học phí tương ứng với mức độ tự chủ tài chính đã phê duyệt. Trường hợp việc thực hiện thu học phí theo quy định tại Nghị định này dẫn đến có biến động về nguồn thu làm thay đổi mức độ tự chủ tài chính đã được phê duyệt, các cơ sở giáo dục có trách nhiệm rà soát lại các khoản thu, chi, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên rà soát, chịu trách nhiệm thẩm định để

MMW

phê duyệt lại phương án tự chủ tài chính cho thời gian còn lại của thời kỳ ổn định theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP."

Theo Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024:

"Điều 2. Nội dung và mức thu

1. Nội dung

Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố, bao gồm:

- a) Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa theo quy định.
- b) Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án được phê duyệt.
- c) Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú.
- d) Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh.

...

Điều 3. Cơ chế quản lý thu chi

1. Các mức thu quy định tại Nghị quyết này là mức thu tối đa. Tùy tình hình thực tế của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh, cơ sở giáo dục thống nhất với cha mẹ học sinh mức thu cụ thể nhưng không vượt quá mức thu quy định tại Nghị quyết này và không được cao hơn 15% so với năm học 2022-2023.

2. Các cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của học sinh để xây dựng Dự toán thu - chi cho từng nội dung thu, làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể đảm bảo nguyên tắc thu đủ chi đủ, phù hợp với tình hình thực tế năm học trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc sử dụng các khoản thu phải đúng mục đích thu, công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến cha mẹ học sinh trước khi tổ chức thực hiện và thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định."

Tại khoản 13 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT), cụ thể về đối tượng không chịu thuế GTGT như sau:

"13. Dạy học, dạy nghề theo quy định của pháp luật bao gồm cả dạy ngoại ngữ, tin học, dạy múa, hát, hội họa, nhạc, kịch, xiếc, thể dục, thể thao; nuôi dạy trẻ và dạy các nghề khác nhằm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hoá, kiến thức chuyên môn nghề nghiệp.

f Trường hợp các cơ sở dạy học các cấp từ mầm non đến trung học phổ thông

có thu tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu khác dưới hình thức thu hộ, chi hộ thì tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu hộ, chi hộ này cũng thuộc đối tượng không chịu thuế.

Khoản thu về ở nội trú của học sinh, sinh viên, học viên; hoạt động đào tạo (bao gồm cả việc tổ chức thi và cấp chứng chỉ trong quy trình đào tạo) do cơ sở đào tạo cung cấp thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Trường hợp cơ sở đào tạo không trực tiếp tổ chức đào tạo mà chỉ tổ chức thi, cấp chứng chỉ trong quy trình đào tạo thì hoạt động tổ chức thi và cấp chứng chỉ cũng thuộc đối tượng không chịu thuế. Trường hợp cung cấp dịch vụ thi và cấp chứng chỉ không thuộc quy trình đào tạo thì thuộc đối tượng chịu thuế GTGT."

Căn cứ quy định trên, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo được xác định theo các quy định của pháp luật về giá và quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Cơ sở giáo dục công lập thực hiện quản lý các khoản thu, chi tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý sử dụng tài sản công và quy định khác của pháp luật có liên quan; thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thuế và công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

Theo Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023, tùy tình hình thực tế của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh, cơ sở giáo dục thống nhất với cha mẹ học sinh mức thu cụ thể (nhưng không vượt quá mức thu quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, Nghị định số 97/2023/NĐ-CP và Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND).

Hoạt động dạy học, dạy nghề theo quy định của pháp luật thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Đối với khoản thu tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu khác dưới hình thức thu hộ, chi hộ theo quy định trên cũng thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Đối với khoản thu (như thu phục vụ và quản lý bán trú, vệ sinh bán trú, thiết bị và vật dụng phục vụ bán trú) có bản chất tương tự như khoản thu về ở nội trú của học sinh, Tổng cục Thuế đã có Công văn số 5339/TCT-CS ngày 26/12/2018 trả lời Cục Thuế Thành phố và được quý Sở đề cập lại Văn bản số 440/GDDT-KHTC ngày 22/01/2024.

Về nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp, Cục Thuế Thành phố đã có Công văn số 13579/CT-TTHT ngày 19/10/2020 và Công văn số 7190/CTTPHCM-TTHT ngày 04/10/2021 gửi quý Sở để triển khai (bản chụp kèm theo).

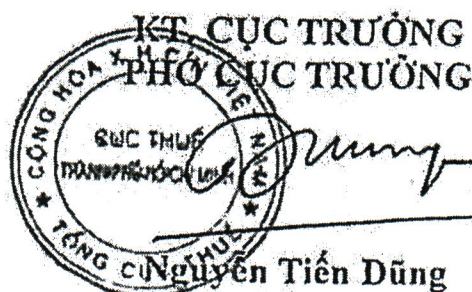
Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh trả lời quý đơn vị được biết. / *MMU*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- CCT Q-H, KV và TP Thủ Đức (để xử lý);
- Phòng NVDTPC;
- Lưu: VT, TTHT (hxn 6b)

157

150 296



Nguyễn Tiến Dũng